

**NGHỊ ĐỊNH của Hội đồng Bộ trưởng  
số 247-HĐBT ngày 23-9-1985  
về quy định cụ thể danh hiệu  
chiến sĩ thi đua.**

**HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG**

*Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng Bộ trưởng  
ngày 4-7-1981;*

*Căn cứ vào nghị định số 104-CP ngày  
18-7-1963 của Hội đồng Chính phủ ban hành  
Điều lệ quy định các danh hiệu và tiêu  
ch chuẩn thi đua;*

*Nhằm đáp ứng yêu cầu của phong trào  
thi đua yêu nước xã hội chủ nghĩa hiện  
nay;*

*Theo đề nghị của Trưởng ban Thi đua  
Trung ương,*

**NGHỊ ĐỊNH**

**Điều 1.**— Nay quy định cụ thể các danh  
hiệu chiến sĩ thi đua như sau :

1. Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở (xã,  
phường, xí nghiệp, công ty, trường học,  
bệnh viện và cấp tương đương) xét chọn  
mỗi năm một lần khi kết thúc năm kế  
hoạch Nhà nước.

2. Chiến sĩ thi đua cấp huyện, quận,  
thị xã và cấp tương đương là những người  
tiêu biểu, xuất sắc nhất trong số những  
chiến sĩ thi đua ở các cơ sở do huyện  
trực tiếp quản lý.

Chiến sĩ thi đua cấp huyện, quận, thị  
xã và cấp tương đương xét chọn mỗi năm  
một lần.

3. Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, thành phố  
và đặc khu trực thuộc trung ương là  
những người tiêu biểu, xuất sắc nhất  
trong số những chiến sĩ thi đua huyện,  
chiến sĩ thi đua của các ngành thuộc tỉnh,  
thành phố, đặc khu và chiến sĩ thi đua của  
các cơ sở trung ương đóng tại địa phương.

Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, thành phố,  
đặc khu trực thuộc trung ương xét chọn  
vào năm thứ ba và năm cuối của kế hoạch  
Nhà nước 5 năm.

4. Chiến sĩ thi đua ngành (cả nước) là  
những người tiêu biểu, xuất sắc nhất  
trong số những chiến sĩ thi đua của các cơ  
sở thuộc ngành kể cả các cơ sở cùng  
ngành do tỉnh quản lý.

Chiến sĩ thi đua ngành xét chọn vào  
năm thứ ba và năm cuối của kế hoạch  
Nhà nước 5 năm.

Chiến sĩ thi đua ngành có thể mang một  
tên riêng phù hợp với nghề nghiệp do  
Thủ trưởng ngành định, sau khi có sự  
thỏa thuận của Hội đồng thi đua toàn  
quốc.

5. Chiến sĩ thi đua toàn quốc là những  
người tiêu biểu xuất sắc nhất trong số  
những chiến sĩ thi đua của ngành.

Chiến sĩ thi đua toàn quốc xét chọn 5  
năm một lần.

**Điều 2.**— Chiến sĩ thi đua cấp nào do  
Thủ trưởng cấp ấy công nhận theo đề nghị  
của Thủ trưởng cấp dưới và Trưởng Ban  
thi đua cùng cấp.

Chiến sĩ thi đua toàn quốc do Chủ tịch  
Hội đồng Bộ trưởng công nhận theo đề  
nghị của Thủ trưởng ngành và Trưởng ban  
Ban thi đua Trung ương.



Điều 3. — Trưởng ban Ban thi đua Trung ương, Thủ trưởng các Bộ, Ủy ban Nhà nước, cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng căn cứ chức năng của mình hướng dẫn thi hành nghị định này.

Điều 4. — Bộ trưởng Tổng thư ký Hội đồng Bộ trưởng, các Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Nhà nước, Thủ trưởng các cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành nghị định này.

T.M. Hội đồng Bộ trưởng

K.T. Chủ tịch

Phó Chủ tịch

TỔ HỮU

**NGHỊ QUYẾT** của Hội đồng Bộ trưởng số 249 - HĐBT ngày 2-10-1985 về việc bổ sung nghị quyết số 188 - HĐBT ngày 23-11-1982 của Hội đồng Bộ trưởng

Căn cứ nghị quyết số 188-HĐBT ngày 23-11-1982 của Hội đồng Bộ trưởng về tăng cường thương nghiệp xã hội chủ nghĩa và quản lý thị trường;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội thương,

Nay bổ sung thêm vào phần III, đoạn năm mục C - Tổ chức chỉ đạo thực hiện

của nghị quyết số 188 - HĐBT ngày 23-11-1982 của Hội đồng Bộ trưởng như sau:

Thành lập đội quản lý thị trường trực thuộc Ban chỉ đạo quản lý thị trường cấp tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc trung ương và cấp quận, huyện, thị xã; lương do ngân sách Nhà nước các cấp đài thọ.

Thành viên của các đội chuyên trách quản lý thị trường các cấp nói trên được xét chọn trong số cán bộ, nhân viên thuộc biên chế các ngành thương nghiệp và dịch vụ hoạt động trên thị trường nội địa.

Theo sự điều hành, phối hợp của Ban Chỉ đạo quản lý thị trường các cấp, Đội quản lý thị trường nói trên cùng với lực lượng cán bộ thuế công thương nghiệp, cảnh sát kinh tế làm nhiệm vụ thương xuyên kiểm tra, kiểm soát, phát hiện và ngăn chặn mọi hành vi sai trái và đề nghị xử lý những vi phạm về các hoạt động kinh doanh thương nghiệp và dịch vụ của mọi tổ chức và cá nhân trên thị trường nội địa theo đúng pháp luật Nhà nước và các quy định hiện hành của các cấp chính quyền.

Bộ trưởng Bộ Nội thương — Trưởng ban chỉ đạo quản lý thị trường trung ương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức biên chế và điều kiện làm việc của Đội quản lý thị trường các cấp.

T.M. Hội đồng Bộ trưởng

K.T. Chủ tịch

Phó Chủ tịch

TỔ HỮU